

Bản án số: 746/2025/HS-PT

Ngày: 26-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Hà

2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gia
phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 632/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Đào Việt Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 188/2025/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Đào Việt Đ; sinh ngày 07 tháng 6 năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: đường LHP, Phường X, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh); nơi ở: đường NVL, Phường X, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn H và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

1/ Ngày 15/7/2016 bị Công an quận V xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích;

2/ Ngày 04/11/2017 bị Công an Quận 3 xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích;

3/ Ngày 23/5/2024, Công an Quận 7 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0006488/QĐ-XPHC về hành vi “Tàng trữ dao nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác” với hình thức xử phạt là phạt tiền 4.000.000 đồng và tịch thu tang tài vật;

Bị tạm giam từ ngày 06/7/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 22/4/2024, Công an Phường X, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính phòng trọ số 4 nhà NVL, Phường X, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (trước sáp nhập) của Đào Việt Đ đang ở, phát hiện Đ tàng trữ nhiều vũ khí, cụ thể:

- + 01 khẩu súng ngắn ổ quay màu xám, báng gỗ ốp màu nâu là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng;

- + 01 vật bằng kim loại có hình dạng giống lựu đạn có số hiệu NLĐ-01-CT41-2020-29 là phần vỏ của lựu đạn F1, không phải là vũ khí quân dụng;

- + 01 súng ổ quay bằng kim loại màu trắng, chế tạo thủ công bắn đạn cỡ 5,6x15,5mm, không phải là vũ khí quân dụng, không có khả năng sát thương;

- + 55 viên đạn cỡ 5,6x15,5mm là vũ khí thể thao, không phải là vũ khí quân dụng, thuộc loại đạn chưa bắn, sử dụng cho 02 khẩu súng trên;

- + 01 đầu đạn và 01 vỏ đạn lần lượt là đầu đạn và vỏ đạn cỡ 12,7x108mm, không phải là vũ khí quân dụng, không sử dụng để bắn được.

Tiến hành khám xét tại phòng trọ số 4, nhà NVL, Phường X, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện và thu giữ:

- Trên la phong gác mái, cạnh góc tường bên phải có:

- + 01 khẩu súng tự chế bằng kim loại, bên ngoài quấn băng keo đen, kích thước dài 455mm là súng tự chế bắn loại đạn 12GA, bắn thực nghiệm đạn nổ, là vũ khí quân dụng;

- + 05 viên đạn bằng kim loại, cùng cỡ 12GA, có ký hiệu bên dưới gân đầu hỏa “S&B 7.62x51 22” và 01 viên đạn kim loại, không ký hiệu là loại đạn 12GA, chưa qua sử dụng, thuộc nhóm súng săn, sử dụng được cho khẩu súng trên;

+ 01 hộp đạn bên ngoài vỏ có ký hiệu “OZKURSAN AMUNITION 9mm P.A.K. Black Cartridges” bên trong chứa 50 viên đạn bằng kim loại, cùng ký hiệu P.A OZK là loại đạn cao su, cùng cỡ 9mmx22mm, chưa qua sử dụng, thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, sử dụng cho các loại súng thuộc nhóm công cụ hỗ trợ.

- Tại tủ nhựa quần áo cạnh nhà vệ sinh có: 01 cây mã tấu tự chế dài 54cm cán ốp gỗ dài 20cm, lưỡi dao dài 34cm, bản rộng 5cm đến 6cm; 01 con dao quắm 7 lỗ dài 52 cm; 01 cây dũa 03 khúc bằng kim loại dài 52 cm; 01 cây bóng chày bằng kim loại dài 80 cm, màu trắng.

Kết quả giám định đối với các vũ khí trên được thể hiện tại các bản kết luận số 2647/KL-KTHS ngày 03/5/2024, số 2648/KL-KTHS ngày 07/5/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ công an và bản kết luận giám định số 13122/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 07/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh chuyển 01 khẩu súng ngắn ổ quay màu xám, báng gỗ ốp màu nâu và 01 khẩu súng tự chế bằng kim loại là vũ khí quân dụng đến Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định, vào khoảng năm 2023, Đào Việt Đ làm bảo vệ ở Casino "888" tại Campuchia quen và biết với người thanh niên tên Toàn (không rõ nhân thân, là khách đến chơi tại Casino) có súng, đạn. Đến khoảng tháng 3/2024, Đ về Việt Nam và gọi điện hỏi mua của Toàn 01 khẩu súng dài bằng kim loại, không có ký tự, bên ngoài quấn băng keo đen, dài khoảng 455mm; 06 viên đạn bằng kim loại cùng cỡ 12GA chưa qua sử dụng, sử dụng cho khẩu súng trên. Toàn báo giá khoảng từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng, Đ đồng ý mua và hẹn gặp giao súng trực tiếp tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (Đ không nhớ địa chỉ cụ thể), Đ thanh toán bằng tiền mặt. Đến tháng 5/2024, Đ tiếp tục mua của Toàn 50 viên đạn bằng kim loại, cùng ký hiệu P.A OZK là đạn cao su, cùng cỡ 9mmx22mm với giá là 3.000.000 đồng. Sau khi mua được súng và đạn Đ cất giấu tại phòng trọ nhà NVL, Phường X, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh (trước sáp nhập) để sử dụng và phòng thân. Ngày 22/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận V kiểm tra phát hiện và thu giữ số súng đạn trên.

Đối với cây súng ngắn ổ quay màu xám, báng gỗ ốp màu nâu, Đ khai nhận mua của một người phụ nữ bán hàng rong (không rõ lai lịch) tại khu vực chợ Dân Sinh trên đường Yersin, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (trước sáp nhập) với giá 700.000 đồng.

Tại Bản án số 188/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Bị cáo Đào Việt Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2024.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06 tháng 10 năm 2025 bị cáo kháng cáo; nội dung kháng cáo cho rằng hình phạt mà Tòa án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá cao.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa: Sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 188/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo nói lời sau cùng: Tòa án sơ thẩm xử bị cáo 02 năm 06 tháng tù là quá nặng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận cất giấu 01 khẩu súng ngắn ổ quay màu xám, bóng gỗ màu nâu, 01 khẩu súng bằng kim loại dài khoảng 455mm và đạn, dao, mã tấu, dùi, gậy bóng chày tại nhà NVL, Phường X, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh mục đích để phòng thân. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan an ninh điều tra, phù hợp với lời khai người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Tại kết luận giám định số 2648/KL-KTHS ngày 07/5/2024 của Phân viện KHHS Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 khẩu súng ngắn ổ quay màu xám, bóng gỗ ốp màu nâu là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, là vũ khí quân dụng. Tại kết luận giám định số 13122/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 khẩu súng dài, trên thân súng không có

ký tự, dài khoảng 455mm là súng tự chế bắn loại đạn 12GA, bắn thực nghiệm đạn nổ, là vũ khí quân dụng.

Xét thấy, bị cáo có hành vi tàng trữ 02 khẩu súng là vũ khí quân dụng khi không được phép của cơ quan có thẩm quyền nên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo về tội danh như trên là đúng người, đúng tội.

[3] Xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo: Xét thấy, ngoài hành vi tàng trữ 02 khẩu súng là vũ khí quân dụng, bị cáo còn tàng trữ vũ khí thô sơ và các vật dụng có tính sát thương cao nên hành vi của bị cáo nguy hiểm. Về nhân thân: Bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi cố ý gây thương tích và tàng trữ hung khí nguy hiểm; Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt 02 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp; Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2025);

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Đào Việt Đ**; Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm 188/2025/HS-ST ngày 24/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Đào Việt Đ** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2024.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- CQ THAHS CA.TPHCM (1)
- CQCSĐT –CA.TP.HCM; (1)
- VKSND KV7; (1)
- TAND KV7; (1)
- Trại tạm giam Chí Hòa; (1)
- Thi hành án dân sự Tp.HCM (1)
- Thi hành án dân sự KV7; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thương Huyền